TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 397, 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 247/2025/TLST–HNGD ngày 25-6-2025 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh **Lê Đồng T**, sinh năm 1996;

Nơi ĐKTT: Thị trấn Bút S, huyện Hoằng H, tỉnh Thanh H (nay là xã Hoằng H, tỉnh Thanh H)

Nơi ở hiện tại: Thôn Lai X, xã Kim C, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội (nay là xã Hoài Đức, thành phố Hà Nội).

2. Chị **Lê Thanh H**, sinh năm 1999;

Nơi ĐKTT và nơi ở hiện tại: Thôn Lại K, xã Lại T, huyện Thạch T, thành phố Hà Nội (nay là xã Thạch T, thành phố Hà Nội)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] ***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Lê Thanh H và anh Lê Đồng T đăng ký kết hôn ngày 26-10-2023 trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lại T, huyện Thạch T, thành phố Hà Nội (nay là xã Thạch T, thành phố Hà Nội) là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ, chồng bất đồng quan điểm sống, đã sống ly thân từ tháng 02-2025 đến nay. Chị H, anh T xc định tình cảm vợ chồng không còn, cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét mâu thuẫn của anh, chị đã kéo dài, không thể

hàn gắn được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh, chị là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] ***Về con chung:*** Chị Lê Thanh H và anh Lê Đồng T xc nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] ***Về tài sản chung, công nợ chung***: Chị H và anh T không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

[4] ***Về lệ phí:*** Chị H, anh T mỗi người nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thanh H và anh Lê Đồng T.

1.2. Về con chung: Chị Lê Thanh H và anh Lê Đồng T xác nhận không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Lê Thanh H và anh Lê Đồng T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thanh H nộp số tiền 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0059374 ngày 25-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch T (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội). Anh Lê Đồng T nộp 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 150.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0059375 ngày 25-6-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch T (nay là Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 10 – Hà Nội (02 bản);
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã Thạch T, TP. Hà Nội (Nơi thực hiện đăng ký kết hôn);
- Lưu HSVDS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Trường